

Số: /QĐ-UBND

Bình Định, ngày tháng năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 03/TTr-SNN ngày 06 tháng 01 năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này quy trình nội bộ giải quyết 03 thủ tục hành chính không liên thông trong lĩnh vực hoạt động xây dựng thuộc phạm vi trách nhiệm thực hiện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được công bố tại Quyết định số 4926/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Giao Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định này thiết lập quy trình điện tử giải quyết từng thủ tục hành chính trên Hệ thống phần mềm một cửa điện tử của tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- CT, PCT Phan Cao Thắng;
- Các sở: XD, CT, GTVT;
- LĐVP UBND tỉnh;
- VNPT Bình Định;
- Trung tâm Tin học – Công báo;
- Lưu: VT, KSTT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Cao Thắng

Phụ lục
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT 03 THỦ TỤC HÀNH CHÍNH KHÔNG LIÊN THÔNG
TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG THUỘC PHẠM VI TRÁCH NHIỆM
THỰC HIỆN CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN BÌNH ĐỊNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày tháng năm 2020 của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
Lĩnh vực Hoạt động xây dựng							
1	Thẩm định dự án/dự án điều chỉnh hoặc thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế cơ sở điều chỉnh	20 ngày (đối với thẩm định dự án/dự án điều chỉnh nhóm B)	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 18 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 17 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 4926/QĐ-UBND ngày 30/12/2019
		15 ngày (đối với thẩm định dự án/dự án điều chỉnh nhóm C)	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày;	01 ngày	0,5 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
				3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.			
		15 ngày (đối với thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế điều chỉnh dự án nhóm B)	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 13 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 12 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	
		10 ngày (đối với thẩm định thiết kế cơ sở/thiết kế điều chỉnh dự án nhóm C)	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 08 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 07 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	
2	Thẩm định báo cáo kinh tế - kỹ thuật/báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; thiết kế bản	16 ngày	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 14 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 13 ngày;	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 4926/QĐ-UBND ngày 30/12/2019

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
	vẽ thi công, dự toán xây dựng/thiết kế bản vẽ thi công, dự toán xây dựng điều chỉnh (trường hợp thiết kế 1 bước)			3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.			
3	Thẩm định thiết kế, dự toán xây dựng/thiết kế, dự toán xây dựng điều chỉnh	26 ngày (đối với công trình cấp II)	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 24 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 23 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	Quyết định số 4926/QĐ-UBND ngày 30/12/2019
		24 ngày (đối với công trình cấp III)	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 22 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 21 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	

STT	(1) Tên thủ tục hành chính	(2) Thời gian giải quyết (ngày)	(3) Trình tự các bước thực hiện (ngày làm việc)				(4) TTHC được công bố tại Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
			(3A) Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh (Bước 1: Tiếp nhận hồ sơ)	(3B) Bộ phận chuyên môn (Bước 2: Giải quyết hồ sơ)	(3C) Lãnh đạo Sở (Bước 3: Ký duyệt)	(3D) Bộ phận chuyên môn (Bước 4: Vào sổ, trả kết quả cho Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh)	
		16 ngày (đối với công trình cấp IV)	0,5 ngày	Phòng Quản lý xây dựng công trình: 14 ngày, cụ thể: 1. Lãnh đạo Phòng phân công thụ lý: 0,5 ngày; 2. Chuyên viên giải quyết: 13 ngày; 3. Lãnh đạo Phòng thông qua kết quả: 0,5 ngày.	01 ngày	0,5 ngày	